

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 LỚP 4 MÔN TIẾNG ANH

NĂM 2019 - 2020 CÓ ĐÁP ÁN

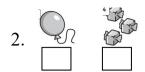
Part 1 Listening

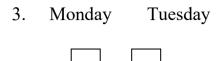
Question 1 Nghe và viết tên hay số.
1 What do you have on Monday? We have math.
2 How do spell your name? It's
3 How many parrots are there at the zoo? There are
4 What do we have in the classroom? We have a, tables and chairs.
5 How old are you? I'm
Question 2 Nghe và hoàn tất câu.
1. I have .black hair.
2. Where's the pen? It's on the
3. How many boys are there in your class? There are
4. I have lots of clothes in my cabinet. My favorite one is the and
white dress.
5. When do you have English?
We have it on and Friday.
Question 3 Nghe và viết dấu 🗸 .

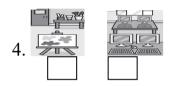
Q

	三
1.	







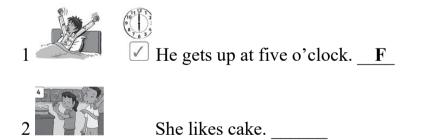


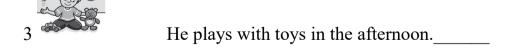
5. He goes to bed at 12 10

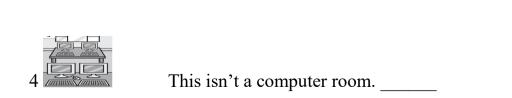


Part 2 Reading and writing

Question 4 Nhìn và đọc. Viết T (đúng) hay F (sai).









3 What does Long like?



VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí
He has a pizza
Question 5 Đọc và trả lời câu hỏi. Khoanh tròn vào A, B hay C.
How to wrap a gift.
This is a present for my friend, Long. It's a box of candy.
Step 1 Get paper. Long's favorite color is blue, so this is a blue paper.
Step 2 Put the gift on the paper.
Step 3 Fold the paper.
Step 4 Tape the paper.
Step 5 Make triangles with the paper. Tape the triangle.
Step 6 Tape the stickers on the gift. Long likes stickers.
Step 7 Write in a card. My card says, "To Long, you are a good friend. From Minh."
1. What is the gift?
A a box of chocolate
Ba box of candy
C a box of nuts
2. What is Long's favorite color?
A red
B brown
C blue



A flowers	
B stickers	
C dolls	
4 What shape do they make?	
A triangle	
B square	
C circle	
5 Who is the gift from?	
A Long	
B Lam	
C Minh	
Question 6 Nhìn hình và sắp xếp chữ cái thà	nh từ đúng.
1 vna ->van	
2 preetsn ->	3 caeibnt ->
4 semli ->	5 slierspp ->
Question 7 Sắp xếp từ tạo thành câu đúng.	
1. I / an / have/ apple. / I have an apple.	





2. her / doesn't / salad. / have / She /
3. I / go / at / nine / o'clock / in/ evening. / to/ bed/ the/
4. How / many / tables / in / class? / are/ there/ your/
5. We / don't / classes / on / have / Saturday / Sunday./ or/
Question 8 Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi.
At our school we have 2 big school yards. This is my school yard. It is for the 1st, 2nd
3 rd grade students. The 4 th and 5 th grade students play in a different school yard. There
are squares on the school yard where we can play games. The students can play with a
ball and run around. We can also talk to our friends. We love our school.
1 How many school yards are there?
➤ There are <u>two.</u>
2 What shapes are on the school yard?
> They're
3 What can they play with?
> They can play with a
4 Who can they talk to?
➤ They can talk to their



_			
5	Do they	love their	school?
_	Do me,	10 to then	belieur.

ĐÁP ÁN

Ouestion 4 Nhìn và đoc. Viết T (đúng) hay F (sai).

Question 5 Đọc và trả lời câu hỏi. Khoanh tròn vào A, B hay C.

Question 6 Nhìn hình và sắp xếp chữ cái thành từ đúng.

Question 7 Sắp xếp từ tao thành câu đúng.

- 2 She doesn't have her salad.
- 3 I go to bed at nine o'clock in the evening.
- 4 How many tables are there in your class?
- 5 We don't have classes on Saturday or Sunday.

Question 8 Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi.

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu Tiếng Anh lớp 4 tại đây:

Bài tập Tiếng Anh lớp 4 theo từng Unit: https://vndoc.com/tieng-anh-lop-4

Bài tâp Tiếng Anh lớp 4 nâng cao: https://vndoc.com/tieng-anh-cho-hoc-sinh-tieu-hoc-7-11-

<u>tuoi</u>

Bài tâp trắc nghiệm Tiếng Anh lớp 4 trưc tuyến: https://vndoc.com/test/tieng-anh-lop-4